

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 18 - 9- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**
Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tào**
 Ông **Nguyễn Cường**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Trần Thanh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2020/TLPT-HS ngày 11-6-2020 đối với bị cáo **Phạm Đình H** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 04-5-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Đình H** - Sinh năm 1995 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Dược sỹ; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình H và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Trọng H – Luật sư Văn phòng luật sư C, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Chị Trần Thị T, sinh năm 1995; cư trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (tạm trú tại: tỉnh Đắk Lắk). Xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Nhật T, sinh năm 1992; cư trú tại: tỉnh Quảng Ngãi (tạm trú tại: tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2010, Phạm Đình H có quen biết và nảy sinh mối quan hệ tình cảm với chị Trần Thị T. Năm 2017, chị T nhiều lần đề nghị chấm dứt mối quan hệ nhưng H đe dọa sẽ giết cả nhà chị T nên chị T không dám chấm dứt mối quan hệ với H. Tháng 9/2019, chị T chuyển đến sinh sống tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và làm việc tại Công ty điện lực tỉnh Đắk Lắk. Ngày 01/01/2020, H phát hiện chị T có mối quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Nhật T nên H đã dùng tài khoản facebook và dùng số điện thoại 0886393379 nhắn tin cho chị T đe dọa sẽ giết chị T và anh T nếu chị T không chấm dứt mối quan hệ với anh T. Nội dung H nhắn tin cho chị T như: *“Nếu chết đau đớn, cô sợ lửa hay dao”; “cô muốn chết cháy hay chết đâm”; “cô muốn thằng kia chết như thế nào”; “trưa nay chủ yếu cách cư xử của cô để hai người có thể bảo toàn được tính mạng”; “mày thử dắt theo thằng đó theo đi... tao xử bọn mày ngoài đường ngay và luôn”*. Ngày 02/01/2020, H đến tiệm tạp hoá Q ở ngã tư xã N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai mua 02 con dao Thái Lan rồi đón xe ô tô khách đi đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tìm gặp chị T, anh T để nói chuyện, nếu chị T không chấm dứt mối quan hệ tình cảm với anh T thì H sẽ giết chị T và anh T, sau đó sẽ tự tử. Khi đi H dùng điện thoại di động nhắn tin cho em gái là Phạm Thị H1 với các nội dung: *“Chắc tao giết 02 bọn nó luôn rồi bé”; “mạng tao đổi 2 đũa đó được”; “Xin lỗi dìu bà mẹ”; “Xin lỗi nghe... giờ tao tin tưởng để bọn bây thay tao chăm sóc bà mẹ dìu”*.

Khi đến thành phố B, H điện thoại cho chị T đến đón mình tại số 08 đường L nhưng vì sợ H giết nên chị T nói là đi công việc và không đến được. Sau đó, H mang 02 con dao đến nhà nghỉ T trên đường Đ, phường T, thành phố B để thuê phòng ở chờ T đến. Đến khoảng 17 giờ ngày 02/01/2020, chị T điện thoại cho H nói về trễ nên không ghé vào nhà nghỉ được và hẹn hôm sau sẽ gặp. Sáng ngày 03/01/2020, H đến nơi ở của chị T tại tầng 10, khu A, chung cư Hoàng Anh Gia Lai để tìm gặp nhưng chị T sợ không dám gặp H nên H quay về lại nhà nghỉ Thiên An. Còn chị T lo sợ bị H giết nên đã tố cáo hành vi của H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, Phạm Đình H bị bắt giữ để xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-P2 ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phạm Đình H về tội “Giết người” theo khoản 3 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 04/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 14, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/01/2020

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/5/2020 bị cáo Phạm Đình H kháng cáo đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại tội danh “Giết người” quy định tại khoản 3 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 18/5/2020, bị hại Trần Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Đình H có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HSST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xét xử bị cáo Phạm Đình H về tội “Giết người” theo khoản 3 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 3 năm 6 tháng tù là có phần nghiêm khắc, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có công với cách mạng, khắc phục một phần cho bị hại. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Giữa bị cáo và bị hại có quan hệ tình cảm yêu đương 10 năm, bị cáo phạm tội do nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hành vi của bị cáo chưa gây hậu quả nghiêm trọng, đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm h Điều 51 BLHS, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết gia đình có công cách mạng, đã khắc phục 20 triệu đồng tổn thất tinh thần cho bị hại T. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt. đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận bị cáo và chị Trần Thị T có quan hệ tình cảm. Chị T đã nhiều lần đề nghị chấm dứt mối quan hệ nhưng H đe dọa sẽ giết cả nhà chị T nên chị T không dám chấm dứt mối quan hệ với H. Ngày 01/01/2020, H phát hiện chị T có mối quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Nhật T nên nhắn tin cho chị T đe dọa sẽ giết chị T và anh T. Ngày 02/01/2020, H mua 02 con dao Thái Lan rồi đón xe ô tô khách đi đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tìm gặp chị T, anh T để nói chuyện, nếu chị T không chấm dứt mối quan hệ tình cảm với anh T thì H sẽ giết chị T và anh T, sau đó sẽ tự tử. Khi đến thành phố B, H điện thoại cho chị T đến đón mình nhưng vì sợ H giết nên chị T không đến. Sau đó, H mang 02 con dao đến nhà nghỉ T trên đường Đ, phường Tự An, thành phố B để thuê phòng ở chờ T đến. Sáng ngày 03/01/2020, H đến nơi ở của chị T tại tầng 10, khu A, chung cư H để tìm gặp nhưng chị T sợ không dám gặp H. Chị T lo sợ bị H giết nên đã tố cáo hành vi của H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Đình H khai nhận về tội danh cấp sơ thẩm đã xử bị cáo tội: “Giết người” là đúng nên tự nguyện rút kháng cáo về tội danh, nên HĐXX không xét.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, kháng cáo xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo của người bị hại thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội thể hiện động cơ đê hèn. HĐXX sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 14, Điều 57 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp chứng từ tự nguyện bồi thường cho bị hại Trần Thị T 20 triệu đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại phiên tòa nên HĐXX áp dụng thêm điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đình H và kháng cáo của người bị hại Trần Thị T, sửa Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội: “Giết người”.

Áp dụng khoản 3 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 14, Điều 57 Bộ luật hình sự. Xử phạt **bị cáo Phạm Đình H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày ngày 04/01/2020.

2. Bị cáo Phạm Đình H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tồn

